

BỘ TƯ PHÁP

Tìm kiếm mô hình phổ biến giáo dục pháp luật có hiệu quả trong một số dân tộc ít người

**ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC PHÁP LÝ CẤP BỘ
MÃ SỐ :**

Cơ quan chủ trì :

VIỆN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC PHÁP LÝ
BỘ TƯ PHÁP

Chủ nhiệm đề tài :

NGUYỄN DUY LÂM

HÀ NỘI 1995

TRƯỞNG TỈNH HỒNG VIN TƯ CẢM
HỌA ANH 3233

KHO LƯU TRỮ

CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU

5/9/99

BỘ TƯ PHÁP
Số: 101 / NCKH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----- o o o -----

Hà Nội, ngày 6 tháng 4 năm 1995

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 38/CP ngày 4 tháng 6 năm 1993 của Chính phủ Quy định về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ Tư pháp;

Căn cứ quyết định số 282 ngày 20 tháng 6 năm 1980 của Chủ nhiệm Ủy ban khoa học Nhà nước (nay là Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường) quy định thể thức đánh giá và nghiệm thu các công trình khoa học - kỹ thuật;

Căn cứ vào kế hoạch nghiên cứu các đề tài khoa học năm 1994 của Viện Nghiên cứu khoa học pháp lý;

Theo đề nghị của đồng chí Viện trưởng Viện nghiên cứu khoa học pháp lý;

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1

Thành lập Hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ năm 1994 " Tìm kiếm mô hình phổ biến giáo dục pháp luật có hiệu quả trong một số dân tộc ít người " gồm các đồng chí có tên trong danh sách kèm theo quyết định này.

ĐIỀU 2

Hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài " Tìm kiếm mô hình phổ biến giáo dục pháp luật có hiệu quả trong một số dân tộc ít người " có trách nhiệm tiến hành các công việc theo các thủ tục đã được Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường quy định.

ĐIỀU 3

Viện nghiên cứu khoa học pháp lý, các đồng chí có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.



Nguyễn Đình Lộc



DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU ĐỀ TÀI

**ĐỀ KIỂM MÔ HÌNH PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CÓ HIỆU QUẢ
TRONG MỘT SỐ DÂN TỘC ÍT NGƯỜI "**

(Kèm theo Quyết định số *101* /NCKH ngày 6 /4/1995 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

1. Chủ tịch Hội đồng - Đồng chí PTS. Nguyễn Đình Lộc, Bộ trưởng Bộ Tư pháp
2. Ủy viên phản biện - Đồng chí GS. TS. Phan Hữu Đạt, Tổng biên tập Tạp chí " Dân tộc và miền Núi "
3. Ủy viên phản biện - Đồng chí PTS. Nguyễn Đức Tuấn, Viện trưởng Viện Nghiên cứu khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp.
4. Ủy viên phản biện - Đồng chí Phạm Ngọc Hoài, Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Ủy ban Dân tộc và miền Núi
5. Ủy viên - Đồng chí Đàm Xuân Toàn, Phó Vụ trưởng Vụ theo dõi hoạt động Tư pháp, Ban nội chính Trung ương
5. Ủy viên - Đồng chí PGS. PTS. Vũ Quốc Anh, Phó Vụ trưởng Vụ Trung học phổ thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo
7. Ủy viên - Thư ký Hội đồng - Đồng chí Nguyễn Tất Viên, Tổng biên tập Tạp chí " Dân tộc và Pháp luật ", Bộ Tư pháp.

NHỮNG NGƯỜI THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI :

Nguyễn Duy Lâm

Cử nhân luật, Vụ trưởng Vụ phổ biến giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp

THƯ KÝ ĐỀ TÀI :

Nguyễn Đắc Bình

Cử nhân luật, Chuyên viên Vụ phổ biến giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp

THƯ KÝ ĐỀ TÀI :

Hoàng Đức Thắng

Cử nhân luật, Chuyên viên Viện nghiên cứu khoa học Pháp lý, Bộ Tư pháp

NHỮNG NGƯỜI THỰC HIỆN CÁC CHUYÊN ĐỀ

CHUYÊN ĐỀ 1 :

Nguyễn Duy Lâm

Vụ trưởng Vụ phổ biến giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp

Nguyễn Đắc Bình

Chuyên viên Vụ phổ biến giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp

Hoàng Đức Thắng

Chuyên viên Viện nghiên cứu khoa học Pháp lý, Bộ Tư pháp

CHUYÊN ĐỀ 2 :

Nguyễn Duy Lâm

Vụ trưởng Vụ phổ biến giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp

Trần Thế Phiệt

PTS, Giảng viên khoa báo chí tuyên truyền, Học Viện

Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Phạm Thị Hoà

Chuyên viên Vụ phổ biến giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp

CHUYÊN ĐỀ 3 :

Vũ Văn Lý

Phó văn phòng Bộ Tư pháp

Nguyễn Đắc Bình

Chuyên viên Vụ phổ biến giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp

Nguyễn Phương Thảo

Chuyên viên Vụ phổ biến giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp

CHUYÊN ĐỀ 4 :

Nguyễn Trường

Chuyên viên Vụ giáo dục thường xuyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo

Đinh Xuân Thảo

Chuyên viên Vụ phổ biến giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp

Nguyễn Đăng Thìn

Chuyên viên Vụ giáo dục phổ thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo

CHUYÊN ĐỀ 5 :

Nguyễn Hữu Ngà

PTS, Phó Chủ nhiệm khoa dân tộc, Học Viện

Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Nguyễn Hoàng Hải

Chuyên viên Vụ phổ biến giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp

CHUYÊN ĐỀ 6 :

Nguyễn Văn Hoan

Chuyên viên Vụ phổ biến giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp

Nguyễn Đắc Bình

Chuyên viên Vụ phổ biến giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp

Phạm Xuân Trường

Chủ nhiệm khoa đào tạo tại chức, Trường Đại học Luật Hà Nội

Nguyễn Bình

Chuyên viên Cục văn hoá thông tin cơ sở, Bộ Văn hoá Thông tin

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA ĐỀ TÀI

MỤC LỤC

Báo cáo phức trình kết quả nghiên cứu của đề tài	1
Chuyên đề 1 : Thực trạng phổ biến giáo dục pháp luật ở miền Núi và một số dân tộc ít người và nhận định về mô hình phổ biến giáo dục pháp luật có hiệu quả.	32
Chuyên đề 2 : Phổ biến giáo dục pháp luật ở miền Núi và đồng bào dân tộc ít người thông qua hoạt động báo chí tuyên truyền.	62
Chuyên đề 3 : Phổ biến giáo dục pháp luật thông qua công tác hoà giải ở vùng dân tộc ít người.	99
Chuyên đề 4 : Phổ biến giáo dục pháp luật thông qua một số loại hình trường lớp ở miền Núi.	121
Chuyên đề 5 : Phổ biến giáo dục pháp luật ở miền Núi và đồng bào dân tộc ít người thông qua các sinh hoạt truyền thống.	144
Chuyên đề 6 : Vị trí vai trò của ngành Tư pháp trong phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật.	182
Phụ lục 1 : Phụ lục tham khảo về tình hình, thực trạng phổ biến giáo dục pháp luật ở miền Núi và dân tộc ít người.	215

BÁO CÁO PHÚC TRÌNH

ĐỀ TÀI "TÌM KIẾM MÔ HÌNH PHỔ BIẾN GIÁO DỤC
PHÁP LUẬT CÓ HIỆU QUẢ TRONG MỘT SỐ DÂN TỘC ÍT NGƯỜI".

I/ Tính cấp thiết của việc nghiên cứu:

Cuộc cải cách sâu sắc nền kinh tế nước ta và việc xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa đang đặt ra cho những người làm công tác khoa học pháp lý, các cơ quan xây dựng và bảo vệ pháp luật, các cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội... nhiều công việc cấp bách. Một trong số những công việc ấy là phải từng bước xây dựng và hoàn chỉnh hệ thống pháp luật đủ về cơ cấu, khoa học về nội dung, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, có khả năng thực thi và phải đạt được yêu cầu, mục tiêu rất cơ bản, lâu dài và khó khăn là: "tất cả mọi người trong xã hội đều "sống và làm việc theo pháp luật", tích cực tham gia quản lý Nhà nước và xã hội bằng pháp luật.

Để đáp ứng yêu cầu và mục tiêu trên đây, theo chúng tôi, tất yếu phải đẩy mạnh việc phổ biến, giáo dục pháp luật thường xuyên, rộng khắp trong mọi tầng lớp nhân dân với tất cả các điều kiện và phương tiện hiện có của Nhà nước. Bởi lẽ, hiệu quả của pháp luật phụ thuộc rất nhiều vào trạng thái tồn tại của pháp luật trong đó ý thức tôn trọng và chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của tất cả các cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội và mọi công dân phải trở thành một nguyên tắc, một yêu cầu bắt buộc. Trong những đối tượng cần chú trọng và quan tâm phổ biến giáo dục pháp luật phải đặc biệt quan tâm đến đồng bào dân tộc và miền Núi. Việc phổ biến giáo dục pháp luật cho họ phải được tiến hành đồng thời với việc phát triển kinh tế - xã hội ở miền Núi theo tinh thần Nghị quyết 22 của Bộ Chính trị, Quyết định 72 của Chính phủ về việc phát triển kinh tế - xã hội ở miền Núi. Mặt khác, việc phổ biến giáo dục pháp luật cho đối tượng này không chỉ bắt đầu từ bây giờ mà còn phải tiến hành trong suốt cả thời gian về sau với những nội dung, phương pháp và mô hình phù hợp, thích ứng với đặc thù miền Núi và dân tộc.

Thực tiễn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật những năm qua đã khẳng định: Mặc dù Đảng, Nhà nước ta đã có chủ trương, đường lối, chính sách và nhiều văn bản pháp luật quan trọng nhằm phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao dân trí cho đồng bào khu vực miền Núi và đồng bào dân tộc ít người, đặc biệt là đầu tư một khoản kinh phí không nhỏ để phục vụ những yêu cầu và nhiệm vụ nói trên. Song tình hình tôn trọng và thực hiện pháp luật ở khu vực miền Núi và đồng bào dân tộc hiện nay đang là vấn đề rất đáng quan tâm!

Không ai lại không thừa nhận rằng, pháp luật là công cụ đặc biệt quan trọng để Nhà nước quản lý xã hội, để các công dân, tổ chức tự hướng dẫn xử sự của mình sao cho phù hợp với lợi ích chung của toàn xã hội. / Vì thế nếu có pháp luật rồi mà không tổ chức phổ biến giáo dục pháp luật, không đưa được pháp luật vào trong cuộc sống thì Nhà nước cũng như công dân biết lấy gì làm chuẩn mực cho hoạt động của mình. Sự lộn xộn, tùy tiện và tình trạng vi phạm pháp luật có lúc, có nơi xảy ra rất nghiêm trọng, trở thành một điều không thể tránh khỏi. Ở khu vực miền Núi và đồng bào dân tộc ít người thì thực trạng này lại càng trở nên phức tạp. Ví dụ các tệ nạn nghiện hút, tảo hôn, mê tín dị đoan, chặt phá rừng bừa bãi, nhiều "lệ làng" lấn át cả các quy định của pháp luật như cưới không đăng ký kết hôn, giết người vì mê tín dị đoan, Ủy ban nhân dân xã tự ý giải quyết ly hôn, phạt vạ, .v.v... Lý giải thực trạng này có nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, song trong đó có thể khẳng định một nguyên nhân quan trọng là pháp luật không được phổ biến giáo dục pháp luật một cách cơ bản, thường xuyên cho các cán bộ, nhân dân nói chung và cho đồng bào dân tộc, khu vực miền Núi nói riêng.

Nói tóm lại, có pháp luật nhưng không tổ chức phổ biến giáo dục pháp luật, không đưa được pháp luật vào cuộc sống thì tất yếu - không thể nói đến hiệu quả của pháp luật được. Mục tiêu cơ bản và quan trọng nhất của Đề tài là tìm kiếm mô hình phổ biến giáo dục pháp luật có hiệu quả ở khu vực miền Núi và đồng bào dân tộc.

Vì thế vấn đề này phải được đặt ra và nghiên cứu trên một phạm vi tương đối toàn diện, khoa học và sâu sắc. Ở đây, vấn đề không chỉ là phải nghiên cứu thế nào là mô hình phổ biến giáo dục pháp luật có hiệu quả, mô hình đó áp dụng với đối tượng nào và ở phạm vi nào; với những biện pháp và điều kiện cơ bản nào để có hiệu quả thiết thực mà còn phải phân tích, lý giải một cách kỹ lưỡng, có cơ sở khoa học về thực trạng phổ biến giáo dục pháp luật ở khu vực miền Núi và đồng bào dân tộc, những nguyên nhân gì đã tạo nên thực trạng đó, giải quyết những nguyên nhân đó cần phải có những điều kiện, giải pháp gì - và cơ bản hơn là phải có được những kiến nghị, đề xuất có giá trị về khoa học và thực tiễn nhằm cải thiện được thực trạng đó, với những giải pháp khả thi.

Việc lựa chọn và nghiên cứu đề tài này còn được coi là cấp bách không chỉ vì thực trạng phổ biến giáo dục pháp luật ở khu vực miền Núi và đồng bào dân tộc ảnh hưởng lớn đến hiệu lực, hiệu quả của pháp luật, mà còn vì trong thực tiễn những năm qua việc phổ biến giáo dục pháp luật ở miền Núi và đồng bào dân tộc được tiến hành không thường xuyên, có lúc chỉ là hình thức, có những đối tượng quan trọng, cơ bản cần phổ biến giáo dục pháp luật thì lại không được phổ biến giáo dục pháp luật kết quả khảo sát cho thấy các đợt phổ biến giáo dục pháp luật chỉ đến được với cán bộ chủ chốt cấp tỉnh (70%), cấp huyện (30%) và cấp xã chỉ 1-2%, còn đối tượng nhân dân hầu như không! Do đó, không đem lại kết quả mong muốn. Điều này thể hiện: cho tới nay chúng ta chưa có được một nội dung, phương pháp và mô hình phổ biến giáo dục pháp luật, có hiệu quả ở khu vực miền Núi và đồng bào dân tộc. Cũng chưa có một cơ quan, một công trình khoa học nào nghiên cứu về vấn đề này. Thực tế này phản ánh một nhận thức đơn giản và chưa thống nhất của chúng ta về vị trí, vai trò, tác dụng của công tác phổ biến giáo dục pháp luật ở miền Núi và đồng bào dân tộc. Quan niệm này cần phải được thay đổi. Chỉ khi nào việc phổ biến giáo dục pháp luật được nhận thức như một quy luật, một nhu cầu thường xuyên và bản thân công việc đó phải được coi như là một hoạt động khoa học thực sự thì khi đó các cơ quan hữu trách mới có trách nhiệm và quan tâm